TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2022
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Thiệu
- Bà Nguyễn Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1984. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1979. Vắng mặt có đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang chấp hành án tại , Trại Giam T - Cục C10, Bộ công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/02/2022, các lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết chị Nguyễn Thị Lan Hương đã trình bày có nội dung:

Chị và anh Nguyễn Đình Q kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 21/9/2002. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không thống nhất trong cách xây dựng và phát triển kinh tế gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị đã cố gắng khắc phục nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn tôn trọng thương yêu nhau nữa, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016; anh Nguyễn Đình Q đang phải chấp hành án tại Trại giam Tân Lập; Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình Q để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan H xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 09/7/2004 và Nguyễn Đình C, sinh ngày 03/02/2006; chị Nguyễn Thị Lan H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Đình Q cấp dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Nguyễn Thị Lan H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan H đề nghị giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 23/02/2022 bị đơn anh Nguyễn Đình Q đã trình bày có nội dung:

Anh và chị Nguyễn Thị Lan H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 21/9/2002. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do không còn thương yêu, tôn trọng nhau, vợ chồng đã sống ly thân, do vi phạm pháp luật nên anh đang phải chấp hành án hình phạt tù, nay chị H xin ly hôn anh nhất trí vì tình cảm vợ chồng không còn, anh Nguyễn Đình Q đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt;.

Về con chung: Anh Nguyễn Đình Q xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 09/7/2004 và Nguyễn Đình C, sinh ngày 03/02/2006; hiện nay anh đang chấp hành án phạt tù nên anh không xin trực tiếp nuôi dưỡng các con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Anh Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Q đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hôm nay là do nguyên đơn và bị đơn đều đề nghị xét xử vắng mặt. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Q; Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Đình C, anh Quân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H tự nguyện không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí buộc chị H phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Lan H có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị xin ly hôn với anh Nguyễn Đình Q có địa chỉ tại khu Đoàn Kết, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản

1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa hôm nay H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt vì anh đang phải chấp hành án tại Trại giam Tân Lập, Cục C10, Bộ công an nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo khoản 1 điều 228, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Đình Q tự nguyện kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; như vậy chị H và anh Quân kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Chị H và anh Q chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tôn trọng thương yêu nhau, không quan tâm đến nhau, hơn nữa là anh Q đã vi phạm pháp luật phải đi cải tạo tập trung nên càng làm xấu đi tình trạng hôn nhân của vợ chồng, nay chị H và anh Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều đề nghị Toàn án giải quyết cho ly hôn là phù hợp với thực trạng hôn nhân của vợ chồng và quy định của Pháp luật; Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình hôn giữa chị H và anh Q, nên cần xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Đình Q.

[3] Về con chung: Xét thấy chị Nguyễn Thị Lan H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không đề nghị anh Nguyễn Đình Q phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận vì hiện nay các con chung của anh chị đang do chị Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng, phía anh Nguyễn Đình Q đang chấp hành án ngoài ra anh Q cũng nhất trí để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung nên cần giao cho chị Nguyễn Thị Lan H được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Đình C. Không buộc anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Đình Q không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Lan H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1,2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 điều 228, điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân; Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Đình Q.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 09/7/2004 và Nguyễn Đình C, sinh ngày 03/02/2006, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên. Anh Nguyễn Đình Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Nguyễn Thị Lan H không yêu cầu. Anh Nguyễn Đình Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị Nguyễn Thị Lan H cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Nguyễn Đình Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008434 ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Nguyễn Thị Lan H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Lương Sơn, H Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường